

Số: 4912 /KH-UBND

Bình Thuận, ngày 15 tháng 12 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính nhà nước năm 2024 tỉnh Bình Thuận**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Thông báo số 489/TB-VPCP ngày 28/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ sáu ngày 14/11/2023;

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Kế hoạch số 2621/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của tỉnh, cụ thể như sau:

#### **A. CHỦ ĐỀ, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

#### **I. CHỦ ĐỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 CỦA TỈNH BÌNH THUẬN**

***“Giảm hồ sơ trễ hẹn, tăng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không tiền mặt”***

#### **II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

##### **1. Mục tiêu**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh phải được ban hành đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Xử lý hoặc kiến nghị xử lý dứt điểm 100% các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh ban hành trái pháp luật phát hiện qua kết quả rà soát, thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

## **2. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện, ban hành đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương. Không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản trái quy định, xin lùi thời hạn trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật do nguyên nhân chủ quan.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

## **III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **1. Mục tiêu**

- 100% thủ tục hành chính được công bố danh mục; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa các cấp.

- Tối thiểu 50 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp. Tối thiểu 30 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền.

- Tối thiểu 98% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn. 100% hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo đúng quy định.

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý, trả lời và công khai đúng quy định.

### **2. Nhiệm vụ**

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 của tỉnh. Trong đó: Tập trung rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính thực hiện không hiệu quả; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không hợp lý; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ

liệu sẵn có; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các ngành. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức rà soát, thống kê lại các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý chưa được triển khai tiếp nhận theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ thực hiện theo đúng quy định. Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đảm bảo nguyên tắc 100% hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp và được cập nhật, luân chuyển, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đồng thời, phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp đối với các thủ tục hành chính ngành dọc; đảm bảo tối thiểu 90% số thủ tục hành chính ngành dọc được tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa các cấp theo danh mục đã được phê duyệt.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đưa tối thiểu 50 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính vào giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp; tối thiểu 30 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính vào giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền.

- Có giải pháp giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hàng tuần tổ chức rà soát, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn.

- Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tổ chức kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (tuyệt

đổi không để xảy ra tình trạng kết thúc quy trình xử lý hồ sơ điện tử trước khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính).

- Tổ chức khắc phục có hiệu quả các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kết quả khảo sát đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại định kỳ với người dân và doanh nghiệp để kịp thời có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại bộ phận một cửa các cấp; mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải có khẩu hiệu hành động, gắn với xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân.

- Định kỳ hàng tháng, công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. Căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

#### **IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

##### **1. Mục tiêu**

- Đến năm 2025, giảm tối thiểu bình quân cả tỉnh 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- 100% cơ quan thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện được hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

- 100% cơ quan, đơn vị có cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định.

##### **2. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo đến năm 2025 giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý so với năm 2021.

- Rà soát số lượng biên chế hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh để có phương án cân đối, tinh giản phù hợp theo cơ cấu vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc thực hiện của từng sở, ngành, địa phương. Xây dựng Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2025, đảm bảo giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp theo hướng dẫn bộ, ngành trung ương và phân công quản lý ở địa phương. Rà soát, đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định.

## **V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ**

### **1. Mục tiêu**

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định:

- 100% cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% lãnh đạo, quản lý các cấp được bổ nhiệm đúng quy định.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong năm.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

### **2. Nhiệm vụ**

- Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.

- Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

- Tham mưu tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định. Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công vụ năm 2024 của tỉnh. Nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán

bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong thực thi công vụ. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức cấp xã làm cơ sở cho các địa phương tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức đạt chuẩn. Bố trí đủ 100% cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định.

## **VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**

### **1. Mục tiêu**

- Các cơ quan, đơn vị giải ngân 100% vốn theo Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Có tối thiểu 80% số cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý, sắp xếp lại (ngoài hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng) được xử lý, sắp xếp lại.

- Có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

- Giảm tối thiểu 10% chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền.

### **2. Nhiệm vụ**

- Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư phải xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn đầu tư công được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị. Thực hiện xử lý, sắp xếp lại nhà, đất theo phương án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (ngoài hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng).

- Các sở, ban, ngành có đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh rà soát khả năng mức độ tự chủ tài chính đã được phê duyệt giai đoạn 2023 - 2025 để trình điều chỉnh

mức độ tự chủ tài chính năm 2024 so với mức độ tự chủ tài chính đã được phê duyệt giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định.

- Bố trí kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ trực tiếp từ ngân sách nhà nước năm 2024 cho đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giảm chi theo phương án tự chủ tài chính được phê duyệt và theo lộ trình quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước phải thường xuyên rà soát, cập nhật, nghiên cứu các quy định của pháp luật về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế, hiệu quả, tiết kiệm. Cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước, cơ quan tài chính cùng cấp tăng cường công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm (nếu có) về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ**

### **1. Mục tiêu**

- 100% văn bản, hồ sơ công việc các cấp được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh được kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- 100% số dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình. Tối thiểu 40% số hồ sơ giải quyết trong năm của dịch vụ công trực tuyến toàn trình được giải quyết trực tuyến.

- 100% ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). 100% dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh đạt tối thiểu 30%, cấp huyện đạt tối thiểu 20%, cấp xã đạt tối thiểu 15%.

- 100% thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến. Tối thiểu 20% số hồ sơ đã giải quyết của các thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.

## 2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục áp dụng tốt hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã để nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước để tổng hợp thông tin vào kho dữ liệu chung; phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cơ quan hành chính nhà nước các cấp và hỗ trợ đánh giá hiệu quả được giao.

- Trên cơ sở danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành trung ương công bố), các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã triển khai và áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến trong giải quyết các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính. Nghiên cứu, bố trí lực lượng tại bộ phận một cửa các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân cách thao tác, nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến; tuyệt đối không nộp hồ sơ trực tuyến hoặc thanh toán trực tuyến thay cho người dân.

- Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác với Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Triển khai sử dụng chức năng số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Xây dựng Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân lựa chọn hình thức chứng thực điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính chứng thực bản sao từ bản chính (đảm bảo nguyên tắc 100% UBND cấp xã có triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính).



- Đối với các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thủ trưởng cơ quan, đơn vị bám sát chương trình hành động, kế hoạch của cấp trên, chỉ đạo của UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, đảm bảo hoàn thành kế hoạch và các chỉ tiêu do ngành cấp trên giao.

## **VIII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý để nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của tỉnh theo Kế hoạch đề ra và theo tinh thần Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các Chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2992/KH-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số PAR Index, Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS trên địa bàn tỉnh năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025; trong đó xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

2. Quan tâm bố trí đủ nguồn lực, kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định đây là nội dung có tính chất quyết định để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao trong công tác cải cách hành chính.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai từng nhiệm vụ cải cách hành chính. Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đo lường, xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với Chương trình tổng thể và với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đánh giá toàn diện, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả triển khai cải cách hành chính tại tỉnh.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2024 của tỉnh, với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng, cơ quan, đơn vị.

5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác cải cách hành chính, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển; thay thế ngay những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây những phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp.

6. Chủ động đề xuất áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan và địa phương. Hằng năm, mỗi cơ quan, đơn vị phải có ít nhất 01 giải pháp, sáng kiến về cải cách hành chính để áp dụng, nhân rộng trong phạm vi toàn tỉnh gắn với công tác thi đua khen thưởng của đơn vị (*khuyến khích mỗi cá nhân cán bộ, công chức, viên chức hằng năm có 01 giải pháp, sáng kiến về cải cách hành chính để áp dụng, nhân rộng trong phạm vi ngành, đơn vị gắn với công tác thi đua khen thưởng*).

## B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quy định cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo. **Thời gian hoàn thành ban hành Kế hoạch chậm nhất là ngày 15/01/2024.**

2. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

### II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Đoàn thể cấp tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận;
- Bưu điện tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, NCKSTTHC.



**Phụ lục**  
**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 4912 /KH-UBND ngày 15 /12/2023 của UBND tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế</b>					
1	Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành đầy đủ, kịp thời, đúng quy trình các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Không để xảy ra tình trạng xin lùi thời hạn trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật do nguyên nhân chủ quan.	Văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh	Thường xuyên trong năm	Các sở, ban ngành	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp
2	Ban hành và tham mưu HĐND cấp huyện, cấp xã ban hành đầy đủ, kịp thời, đúng quy trình các văn bản quy phạm pháp luật.	Văn bản quy phạm pháp luật của cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên trong năm	UBND cấp huyện, cấp xã		Sở Tư pháp theo dõi cấp huyện; UBND cấp huyện theo dõi cấp xã
3	Thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 01/2024 và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
		Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Tư pháp
4	Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.	Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 01/2024 và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
		Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Tư pháp
		Tham mưu xử lý dứt điểm 100% các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh ban hành trái pháp luật phát hiện qua kết quả rà soát, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp
<b>II</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>					
1	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 của tỉnh.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 01/2024 và tổ chức thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
		Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
2	Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các ngành. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.	Tờ trình của các sở, ban, ngành đề xuất công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ	07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành trung ương được cập nhật trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các sở, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn phòng UBND tỉnh
		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ; thực hiện cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời, đúng quy định	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày sở, ngành có tờ trình. Cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trong vòng 05 ngày làm việc	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
		Quyết định của cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quy trình điện tử để thực hiện thủ tục hành chính	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh
3	Tổ chức rà soát, thống kê lại các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý chưa được triển khai tiếp nhận theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính và ban hành quy trình nội bộ thực hiện theo đúng quy định.	Tờ trình của các sở, ban, ngành đề xuất công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ	Tháng 12/2023	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
4	Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đảm bảo nguyên tắc 100% hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp và được cập nhật, luân chuyển, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đồng thời, phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi đánh giá quá trình thực hiện	100% hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương được tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp và được cập nhật, luân chuyển, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh
5	Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp đối với các thủ tục hành chính ngành dọc; đảm bảo tối thiểu 90% số thủ tục hành chính ngành dọc được tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa các cấp theo danh mục đã được phê duyệt.	Kết quả xử lý hồ sơ	Thường xuyên trong năm	Công an tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
6	Rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đưa tối thiểu 50 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính vào giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp; tối thiểu 30 thủ tục hành chính/nhóm thủ tục hành chính vào giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Văn phòng UBND tỉnh	Các ngành, địa phương	
7	Có giải pháp giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hàng tuần tổ chức rà soát, theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn.	Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
8	Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn.	Kết quả kiểm tra	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra trong tháng 01/2024, định kỳ hàng tháng tổ chức ít nhất 01 cuộc	Sở Tài nguyên và Môi trường		Văn phòng UBND tỉnh
9	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng kết thúc quy trình xử lý hồ sơ điện tử trước khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Kết quả xử lý hồ sơ	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
10	Tổ chức khắc phục có hiệu quả các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kết quả khảo sát đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.	Kế hoạch, biện pháp và báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kết quả khảo sát, đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2023	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức thực hiện (báo cáo lồng ghép vào chế độ báo cáo định kỳ về cải cách hành chính)	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh
11	Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại định kỳ với người dân và doanh nghiệp để kịp thời có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính.	Kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị; kết quả đối thoại	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh
12	Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân.	Kết quả tự kiểm tra	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Nội vụ
13	Định kỳ hàng tháng, công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh. Căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức	Kết quả công khai	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước</b>					
1	Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022 - 2025 đảm bảo tinh gọn và thực hiện theo đúng quy định hiện hành của cơ quan, đơn vị.	Theo lộ trình đã được phê duyệt		Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
2	Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022 - 2025 đảm bảo tinh gọn và thực hiện theo đúng quy định hiện hành của địa phương.	Theo lộ trình đã được phê duyệt		UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
3	Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, sắp xếp hệ thống điểm trường thuộc các đơn vị trường học bậc mầm non, tiểu học, trung học cơ sở bố trí nhiều điểm trường nhỏ, lẻ giai đoạn 2022 - 2025 của địa phương.	Theo lộ trình đã được phê duyệt		UBND các huyện: Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Tánh Linh	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
4	Thẩm định hồ sơ trình Đề án sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo đề nghị của cơ quan quản lý hoặc UBND cấp huyện	Kết quả thẩm định	Trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Sở Nội vụ		
5	Xây dựng Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2025, đảm bảo giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021	Kế hoạch năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Tháng 3/2024	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
		Kế hoạch năm 2025 của tỉnh	Tháng 9/2024	Sở Nội vụ		
6	Rà soát sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp theo hướng dẫn Bộ, ngành Trung ương và phân công quản lý ở địa phương.	Tờ trình và hồ sơ trình UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Sau 03 tháng kể từ khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	Các sở, cơ quan ngang sở và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
7	Rà soát, đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định.	Cơ cấu số lượng lãnh đạo đảm bảo theo quy định	Thường xuyên trong năm	Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố		
<b>IV</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>					
1	Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP	Sau 02 tháng kể từ khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị	Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Nội vụ		
2	Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ	Đề án vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP	Sau 02 tháng kể từ khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị chưa tự đảm bảo chi thường xuyên	Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Sở Nội vụ		
		Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên	Sau 03 tháng kể từ khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	Đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
3	Tham mưu tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2024	Kết quả tổ chức tuyển dụng	Theo đề án của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
4	Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý các cấp.	Quyết định bổ nhiệm	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	
5	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức mở lớp theo kế hoạch đề ra	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sở Nội vụ
		Báo cáo công tác thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2024	Trước ngày 30/10/2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	
6	Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công vụ năm 2024 của tỉnh.	Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2024 và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch đề ra	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sở Nội vụ
7	Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức cấp xã làm cơ sở cho các địa phương tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức đạt chuẩn.	Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 11/2024	Sở Nội vụ		

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
8	Rà soát tiêu chuẩn cán bộ, công chức; có kế hoạch cử cán bộ, công chức chưa đảm bảo tiêu chuẩn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước theo vị trí việc làm; chỉ đạo cán bộ, công chức cấp xã tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo quy định.	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng	Thường xuyên trong năm	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>					
1	Xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn đầu tư công được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định.	Tỷ lệ giải ngân vốn	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư		Sở Tài chính
2	Tổ chức thực hiện nghiêm quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị.	Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản công	Tháng 01/2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Tài chính
3	Thực hiện xử lý, sắp xếp lại nhà, đất theo phương án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (ngoài hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng).	Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công	Thực hiện theo phương án được phê duyệt. Báo cáo trong vòng 30 ngày sau khi thực hiện xong phương án	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Tài chính
4	Rà soát khả năng nguồn thu so với mức độ tự chủ tài chính đã được phê duyệt giai đoạn 2023 - 2025 của các đơn vị sự nghiệp công lập để trình điều chỉnh nâng mức độ tự chủ tài chính năm 2024 so với mức độ tự chủ tài chính đã được phê duyệt giai đoạn 2023 - 2025.	Quyết định giao quyền tự chủ tài chính năm 2024 của UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Trong năm 2024	Các sở, ban, ngành có đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cơ quan tài chính	Sở Tài chính
5	Bố trí kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ trực tiếp từ ngân sách nhà nước năm 2024 cho đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giảm chi theo phương án tự chủ tài chính được phê duyệt và theo lộ trình quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.	Quyết định giao dự toán năm 2024 của UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Trong năm 2024	Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố	Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh	Sở Tài chính

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
6	Thường xuyên rà soát, cập nhật, nghiên cứu các quy định của pháp luật về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế, hiệu quả, tiết kiệm.	Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước		Sở Tài chính
7	Tăng cường công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm (nếu có) về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.	Kết luận, thông báo của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, cơ quan xét duyệt, thẩm định quyết toán xác định cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước không sai phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2024	Cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước, cơ quan tài chính cùng cấp	Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước	Sở Tài chính
<b>VI</b>	<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số</b>					
1	Tiếp tục áp dụng tốt hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã để nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng.	Báo cáo kết quả sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	Định kỳ theo quy định	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Văn phòng UBND tỉnh
2	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước để tổng hợp thông tin vào kho dữ liệu chung; phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cơ quan hành chính nhà nước các cấp và hỗ trợ đánh giá hiệu quả được giao.	Kết quả tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo	Thường xuyên trong năm	Văn phòng UBND tỉnh		Văn phòng UBND tỉnh
3	Trên cơ sở danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành trung ương công bố), các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.	100% số dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	Sau 01 tháng kể từ ngày bộ, ngành trung ương công bố	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông		Văn phòng UBND tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
4	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã triển khai. Nghiên cứu, bố trí lực lượng tại Bộ phận một cửa các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân cách thao tác, nộp hồ sơ trực tuyến; tuyệt đối không nộp hồ sơ trực tuyến thay cho người dân.	Tối thiểu 40% số hồ sơ giải quyết trong năm của dịch vụ công trực tuyến toàn trình được giải quyết trực tuyến	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Thông tin và Truyền thông
5	Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác với Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.	Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh được kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Quốc gia, cơ quan Trung ương	Trong năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông
6	Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Tổ chức thực hiện theo lộ trình đề ra		Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông
7	Triển khai sử dụng chức năng số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Xây dựng Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Chức năng số hóa hồ sơ thủ tục hành chính trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoàn thành kết nối với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Tháng 12/2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	
8	Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân lựa chọn hình thức chứng thực điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính chứng thực bản sao từ bản chính (đảm bảo nguyên tắc 100% UBND cấp xã có triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính).	Kết quả cấp bản sao chứng thực điện tử	Thường xuyên trong năm	UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc
9	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tổ chức, cá nhân áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến trong giải quyết các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính. Nghiên cứu, bố trí lực lượng tại Bộ phận một cửa các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân cách thao tác, thanh toán trực tuyến đối với các hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính; tuyệt đối không thanh toán trực tuyến thay cho người dân.	100% thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến. Tối thiểu 20% số hồ sơ đã giải quyết của các thủ tục hành chính đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.	Thường xuyên trong năm	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>					
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch chậm nhất là ngày 15/01/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Nội vụ
2	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch trong tháng 01/2024 và tổ chức thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
		Kế hoạch tự kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch trong tháng 01/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Nội vụ
3	Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2024	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh	Ban hành kế hoạch chậm nhất là ngày 15/01/2024 và tổ chức thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
		Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Ban hành kế hoạch chậm nhất là ngày 31/01/2024 và tổ chức thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Nội vụ
4	Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số PAR Index năm 2023 của tỉnh	Báo cáo của UBND tỉnh	Theo thời gian quy định của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	
5	Khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Vấn bản, kế hoạch khắc phục của cơ quan, đơn vị, địa phương	Sau khi có kết quả công bố	Các cơ quan, đơn vị, địa phương		Sở Nội vụ
6	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại chỉ số PAR Index, PAPI năm 2023 của tỉnh	Vấn bản, kế hoạch khắc phục của UBND tỉnh	Sau khi có kết quả công bố	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>	<b>Chủ trì thực hiện</b>	<b>Phối hợp thực hiện</b>	<b>Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc</b>
7	Chủ động đề xuất áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan và địa phương.	Hàng năm mỗi cơ quan, đơn vị phải có ít nhất 01 giải pháp, sáng kiến về cải cách hành chính	Trong năm 2024	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ